

ĐỀ THI HỌC KÌ II – MÔN TOÁN 6 (Đề 2)

Thời gian làm bài 90 phút

I. Phần trắc nghiệm (2 điểm) Chọn đáp án đúng

Câu 1: Nghịch đảo của $2\frac{1}{5}$ là:

A. $-2\frac{1}{5}$

B. $\frac{11}{5}$

C. $\frac{5}{11}$

D. $2\frac{1}{5}$

Câu 2: $\frac{3}{7}$ của 21 bằng:

A. 9

B. 49

C. 1

D. 3

Câu 3: Biết $\frac{3}{8}$ của số đó là -32. Số đó là:

A. -12

B. 12

C. 24

D. -32

Câu 4: Tia Ot là tia phân giác của góc xOy khi:

A. xOt + t

B. AP + PQ = AQ

C. PA + AQ = PQ

D. AP + PQ ≠ AQ

II. Phần bài tập (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm) Thực hiện phép tính

a) $\left(13\frac{7}{4} : \frac{7}{8} - 3\frac{1}{4} : \frac{7}{8}\right) \cdot \frac{4}{23}$

b) $\left[\left(\frac{5}{12} - \frac{13}{12}\right) \cdot 40\% + 0,15\right] : \frac{7}{3}$

Bài 2 (2 điểm) Tìm x biết

a) $\frac{5}{7} - \frac{3}{7}x = 0,25$

b) $\frac{17}{2} - \left|2x - \frac{3}{4}\right| = -\frac{7}{4}$

Bài 3 (1,5 điểm) Tổng kết năm học 5 lớp 6A, 6B, 6C, 6D, 6E có 56 em đạt học sinh giỏi. Số học sinh giỏi lớp 6A bằng $\frac{3}{7}$ tổng số học sinh. Số học sinh giỏi lớp 6B chiếm $\frac{3}{8}$ số học sinh còn lại. Số học sinh giỏi lớp 6C bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh giỏi của lớp 6A. Số học sinh giỏi lớp 6D bằng $\frac{1}{2}$ số học sinh giỏi của lớp 6B. Tính số học sinh giỏi của lớp 6E.

Bài 4 (2 điểm): Trên cùng nửa mặt phẳng có bờ là đường thẳng chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho xOy = 55°; xOz = 110°.

a) Chứng tỏ tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz

b) Tính số đo yOz

c) Tia Oy có là tia phân giác của xOz không? Vì sao?

Bài 5 (0,5 điểm) Tính hợp lí

$$A = \frac{2^2}{3.5} + \frac{2^2}{5.7} + \frac{2^2}{7.9} + \frac{2^2}{69.71}$$

